TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 23 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH H

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc T;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị T1;
Bà Lê Thị O.
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H1 - Thư ký TAND huyện K, tỉnh H.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K - Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị H2 - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở, TAND huyện K - tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai V án hình sự thụ lý số 26/2024/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa V án ra xét xử sơ thẩm số 30/2024/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Văn V; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1973

Sinh trú quán: thôn T2, xã P, huyện K, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Dương Văn D, đã chết và con bà: Nguyễn Thị H3, sinh năm 1935; Anh chị em: gia đình có 7 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1974; Con: Có 03 con. Con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 1993.

-Tiền án, tiền sự: Không.

-Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (có mặt tại phiên toà).

Người làm chứng:
-Ông Vũ Văn K1, sinh năm 1973;

-Bà Lê Thị L1, sinh năm 1974;

Đều trú tại: Thôn T2, xã P, huyện K, tỉnh H.

-Ông Trần Văn K2, sinh năm 1962;

Trú tại: Thôn K3, xã P, huyện K, tỉnh H.

Người làm chứng bà L1 có mặt, vắng mặt người làm chứng là ông Vũ Văn K1 và Trần Văn K1.

NỘI DUNG V ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ V án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, Dương Văn V sinh năm 1973 ở thôn T2, xã P, huyện K đi bộ từ nhà đến Thôn K3, xã P để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi V đang đi bộ trên đường bê tông Thôn K3 thì gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi, mặc quần áo tối màu, cao khoảng 1,65m, đeo khẩu trang đang đứng ở ven đường. Thấy người này có biểu hiện nghiện ma tuý nên V đến gần và hỏi "*anh có hàng không, để cho em bốn trăm nghìn đồng" (ý V muốn hỏi người đàn ông này có Heroin không bán cho V 400.000 đồng ma túy)*. Người đàn ông trả lời "có" thì V đưa cho người này 02 tờ tiền pôlime, mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người đàn ông đưa cho V 04 gói nilon, trong đó có 02 gói nilon màu xanh và 02 gói nilon màu đen. Tin tưởng 04 gói nilon có đặc điểm nêu trên là ma tuý nên V cất giấu ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay về tìm nơi sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K kết hợp với Công an xã P kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của V 04 gói nilon (trong đó: 02 gói nilon màu xanh và 02 gói nilon màu đen) để gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 25/KL-KTHS(MT) ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì niêm phong, có khối lượng là: 0,581g, là ma túy, loại: Heroine.

Vật chứng V án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,566 g ma túy, loại Heroin là mẫu vật hoàn lại sau giám định, cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-KC ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Dương Văn V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Dương Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện K giữ nguyên quan điểm đã truy tố: Đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự và điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn V phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn V từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì bên trong có 0,566 g (không phẩy lăm trăm sáu mươi sáu gam) là ma túy, là loại Heroin.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với chính lời khai, bản cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 00 ngày 15/12/2023 tại Thôn K3, xã P, huyện K, Dương Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,581g Heroin nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy, để thảo mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,581 gam heroine mục đích để sử dụng nên VKSND huyện K truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an nên việc áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên toà vợ bị cáo là bà Lê Thị L1 có xuất trình 01 huy

chương kháng chiến hạng nhì của ông Dương Văn D là bố để bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, nghề nghiệp làm ruộng thu nhập thấp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định bên trong có 0,566 g (không phẩy lăm trăm sáu mươi sáu gam) là ma túy, là loại Heroin là vật cấm lưu thông cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo Dương Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường V Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì bên trong có 0,566 g (không phẩy lăm trăm sáu mươi sáu gam) là ma túy, là loại Heroin.

(*Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKS-KC ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2024 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K)*

Về án phí: Bị cáo Dương Văn V phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh H;
- CA huyện K;
- VKS huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc T